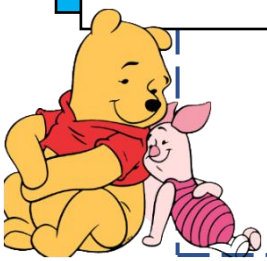
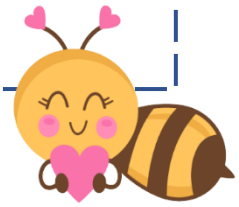
Sống để yêu thương



ĐỌC: HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG. LUYỆN TỪ VÀ CÂU: CÂU



LÝ THUYẾT

HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG



Hải Thượng Lãn Ông là một thầy thuốc nổi tiếng của nước ta ở thế kỉ XVII.

Ông là người thông minh, học rộng. Khi còn trẻ, có lần bị ốm nặng, ông được một thầy thuốc giỏi chữa khỏi. Nhận thấy rằng biết chữa bệnh không chỉ cứu mình mà còn giúp được người đời, ông đã quyết học nghề y. Lên kinh đô nhưng không tìm được thầy giỏi để học, ông về quê "đóng cửa để đọc sách"; vừa tự học vừa chữa bệnh giúp dân.

Ông không quản ngày đêm, mưa nắng, trèo đèo lội suối đi chữa bệnh cứu người. Đối với người nghèo, hoàn cảnh khó khăn, ông thường khám bệnh và cho thuốc không lấy tiền.

Có lần, một người thuyền chài nghèo có đứa con nhỏ bị bệnh nặng nhưng không có tiền chữa trị. Khi bệnh tình của đứa trẻ nguy cấp, người thuyền chài chạy đến nhờ cậy Hải Thượng Lãn Ông. Ông đã đi lại thăm khám, thuốc thang ròng rã hơn một tháng trời, nhờ vậy mà bệnh của đứa trẻ thuyên giảm. Không những không lấy tiền, ông còn cho gia đình họ gạo, củi, dầu đèn,...

Bên cạnh việc làm thuốc, chữa bệnh, Hải Thượng Lãn Ông cũng dành nhiều công sức nghiên cứu, viết sách, để lại cho đời nhiều tác phẩm lớn, có giá trị về y học, văn hoá và lịch sử. Ông được coi là một bậc danh y của Việt Nam.

(Nguyễn Liêm)

- Hải Thượng Lãn Ông: (1720-1791), tên thật là Lê Hữu Trác.
- Nghề y: Nghề khám và chữa bệnh.
- Danh y: Thầy thuốc giỏi và nổi tiếng.
- Bố cục:

Đoạn 1. Đọc từ đầu đến *chữa bệnh giúp dân.*

Đoạn 2. Đọc đoạn tiếp theo đến *không lấy tiền.*

Đoạn 3. Tiếp theo đến dầu đèn.

Đoạn 4. Đoạn còn lại.



LUYỆN TẬP

1 Hải Thượng Lãn Ông là ai? Vì sao ông quyết học nghề y?

……

……

……

2 Hải Thượng Lãn Ông đã học nghề y như thế nào?

……

……

……

3 Những chi tiết nào cho thấy ông rất thương người nghèo?

……

……

……

4 Vì sao Hải Thượng Lãn Ông được coi là một bậc danh y của Việt Nam?



……

……

……

5 Đoạn văn dưới đây có mấy câu? Nhờ đâu em biết như vậy?

Anh em tôi ở cùng bà nội từ bé. Những đêm hè, bà thường trải chiếu ở giữa sân gạch. Bà ngồi đó xem chúng tôi chạy nhảy, nô đùa đủ trò. Ba biết nhiều câu chuyện cổ tích. Chúng tôi đã thuộc lòng những câu chuyện bà kể. Chẳng hiểu vì sao chúng tôi vẫn thấy hảo hức mỗi lần được nghe bà kể chuyện?

(Theo Phương Trung)

……

……

……

6 Xét các kết hợp từ dưới đây, cho biết trường hợp nào là câu, trường hợp nào chưa phải là câu. Vì sao?



……

……

……

7 Sắp xếp các từ ngữ dưới đây thành câu. Viết câu vào vở.

a. chữa bệnh/ ông/ cứu người/ để

b. khám bệnh/ miễn phí/ ông/ cho ai

c. phải tập thể dục/ cháu/ nhé/ thường xuyên

d. lắm/ ông ấy/ thương người

……

……

……

……

8 Dựa vào tranh để đặt câu:



a. Một câu kể.

b. Một câu hỏi.

c. Một câu khiến.

d. Một câu cảm.

……

……

……

……

HƯỚNG DẪN GIẢI

1 Hải Thượng Lãn Ông là ai? Vì sao ông quyết học nghề y?

Hải Thượng Lãn Ông tên thật là Lê Hữu Trác, sinh năm 1720, mất năm 1791. Ông là thầy thuốc nổi tiếng của nước ta ở thế kỉ XVIII.

Ông quyết học nghề ý vì ông nhận thấy rằng biết chữa bệnh không chỉ cứu mình mà còn giúp được người đời.

2 Hải Thượng Lãn Ông đã học nghề y như thế nào?

Hải Thượng Lãn Ông lên kinh đô để học nghề y, nhưng không tìm được thầy giỏi, ông trở về quê vừa tự học qua sách vở, vừa học qua việc chữa bệnh cho dân.

3 Những chi tiết nào cho thấy ông rất thương người nghèo?

Những chi tiết cho thấy ông rất thương người nghèo là: ông không quản ngày đêm, mưa nắng, trèo đèo lội suối đi chữa bệnh cứu người; đối với người nghèo, ông thường khám bệnh và cho thuốc không lấy tiền; ông đi lại thăm khám, thuốc thang ròng rã hơn một tháng trời, không những không lấy tiền, ông còn cho gạo, củi, dầu đèn...

4 Vì sao Hải Thượng Lãn Ông được coi là một bậc danh y của Việt Nam?

Hải Thượng Lãn Ông được coi là một bậc danh y của Việt Nam vì bên cạnh việc làm thuốc, chữa bệnh, Hải Thượng Lãn Ông cũng dành nhiều công sức nghiên cứu, viết sách, để lại cho đời nhiều tác phẩm lớn, có giá trị về y học, văn hoá và lịch sử.

5 Đoạn văn dưới đây có mấy câu? Nhờ đâu em biết như vậy?

Đoạn văn có 6 câu. Các câu được nhận diện nhờ vào dấu hiệu hình thức: Chữ cái đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu kết thúc câu.

6 Xét các kết hợp từ dưới đây, cho biết trường hợp nào là câu, trường hợp nào chưa phải là câu. Vì sao?



7 **Sắp xếp các từ ngữ dưới đây thành câu. Viết câu vào vở.**

a. chữa bệnh/ ông/ cứu người/ để

+ Ông chữa bệnh để cứu người.

b. khám bệnh/ miễn phí/ ông/ cho ai

+ Ông khám bệnh miễn phí cho ai?

+ Ông miễn phí khám bệnh cho ai?

+ Ông cho ai khám bệnh miễn phí?

c. phải tập thể dục/ cháu/ nhé/ thường xuyên

+ Cháu phải tập thể dục thường xuyên nhé!

+ Phải tập thể dục thường xuyên cháu nhé!

d. lắm/ ông ấy/ thương người

+ Ông ấy thương người lắm!

Ghi nhớ

- Câu là một tập hợp từ, thường diễn đạt một ý trọn vẹn.
- Các từ trong câu được sắp xếp theo một trật tự hợp lí.
- Chữ cái đầu câu phải viết hoa. Cuối câu phải có dấu kết thúc câu.

8 **Dựa vào tranh để đặt câu:**

a. Một câu kể.

- Bác sĩ đang khám răng cho bạn nhỏ.

b. Một câu hỏi.

Bạn nhỏ đang ở đâu?

c. Một câu khiến.

- Cháu há miệng ra nào!

d. Một câu cảm.

- Cháu sợ đau lắm ạ!

